

CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP KỸ THUẬT VIỆT NHẬT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP KỸ THUẬT VIỆT NHẬT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIET NHAT ENGINEERING SOLUTION COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0106250200

3. Ngày đăng ký thành lập: 31/07/2013

4. Địa chỉ trụ sở chính: Số 42 ngõ 58/3 phố Trần Bình, Phường Mai Dịch, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0988844177

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất kim loại màu và kim loại quý	2420
2.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
3.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
4.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô)	4933
5.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
6.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
7.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
8.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Chi tiết: Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện;)	4649
9.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
10.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
11.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
12.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
13.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
14.	Sản xuất hoá chất cơ bản	2011

15.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu (Chi tiết: Sản xuất giêlatin và dẫn xuất giêlatin, keo hồ và các chất đã được pha chế, bao gồm keo cao su ; - Sản xuất chiết xuất của các sản phẩm hương liệu tự nhiên ; - Sản xuất chất giống nhựa ; - Pep ton, dẫn xuất của pep ton, các chất proteinkhác và dẫn xuất của chúng, Dầu mỡ, Dầu hoặc mỡ được pha chế bằng quá trình hoá học, sản xuất chất phụ gia cho xi măng, sản xuất các bon hoạt tính, chất phụ gia cho dầu nhờn, chất xúc tác cho cao su tổng hợp, chất xúc tác và sản phẩm hoá chất khác sử dụng trong công nghiệp)	2029
16.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022
17.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
18.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
19.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
20.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
21.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
22.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
23.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
24.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
25.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
26.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
27.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Chi tiết: Bán buôn hoá chất công nghiệp như: anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh;)	4669
28.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
29.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
30.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện);)	4659(Chính)
31.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
32.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
33.	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe có động cơ và động cơ xe	2930
34.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312

35.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
36.	Đại lý	46101
37.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ	5221
38.	Cho thuê xe có động cơ	7710
39.	Vận tải hành khách đường bộ khác (Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng Kinh doanh vận chuyển khách du lịch bằng xe ô tô)	4932
40.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu (Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh)	8299

Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam:

(Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện Doanh nghiệp chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)

6. Vốn điều lệ: 900.000.000 VNĐ

7. Vốn pháp định: 0 VNĐ

8. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp	Tỷ lệ(%)	Số giấy CMND (chứng thực cá nhân) đối với cá nhân; MSDN đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức
1	VŨ NGỌC HUỲNH	Số 26 ngách 207/28 Xuân Đình, Xã Xuân Đình, Huyện Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	180.000.000	20,00	012427277
2	NGUYỄN TRỌNG VIỆT	Số 42 ngõ 58/3 phố Trần Bình, Phường Mai Dịch, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	720.000.000	80,00	011895790

9. Người đại diện theo pháp luật của công ty:

Họ và tên: NGUYỄN TRỌNG VIỆT

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Ngày sinh: *17/07/1973*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy chứng thực cá nhân: *Giấy chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *011895790*

Ngày cấp: *22/08/2009*

Nơi cấp: *Công an Tp Hà Nội*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 42 ngõ 58/3 phố Trần Bình, Phường Mai Dịch, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 42 ngõ 58/3 phố Trần Bình, Phường Mai Dịch, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

10. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội